

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN ĐÔNG ĐA  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 371/2020/HSST  
Ngày 20/11/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, HÀ NỘI**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Phương Thúy;

*Các hội thẩm nhân dân:*

1- Ông Phạm Xuân Đệ;

2- Bà Nguyễn Thị Cờ;

*- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Ng- Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên tòa:*  
Ông Trịnh Trung Kiên, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 382/TLST-HS ngày 26/10/2020 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: Nguyễn Quốc H, sinh năm 1996; Giới tính: Nam; ĐKKHKT: Xóm 10, xã Thuận Minh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn H1; Con bà: Nguyễn Thị Th.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 264, lập ngày 11/5/2020 tại Công an quận Đống Đa. Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 03/5/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

2- Họ và tên: Vũ Thanh T, sinh năm 1981; Giới tính: Nam; ĐKKHKT: Số 10, ngõ 186, phố Ngọc Hà, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Vũ Văn Thanh; Con bà: Nguyễn Thị Liên Minh; Vợ: Nguyễn Văn Anh; Có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án: - Ngày 17/6/2011 TAND quận Tây Hồ, Hà Nội xử phạt 07 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 26/11/2017 (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 13/10/1999 Công an quận Hoàn Kiếm, Hà Nội lập danh bản, xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu).

- Ngày 31/8/2000 TAND quận Hoàn Kiếm xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản của công dân (đã được xóa án tích).

- Ngày 16/4/2004 TAND thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

- Ngày 23/10/2007 TAND quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (đã được xóa án tích).

Danh chỉ bản số 268, lập ngày 11/5/2020 tại Công an quận Đống Đa. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 03/5/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

3- Họ và tên: Hà Trường G, sinh năm 1996; Giới tính: Nam; ĐKHKTT: Thôn N Thượng, xã Yên Tân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hà Văn T2; Con bà: Nguyễn Thị N; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 267, lập ngày 11/5/2020 tại Công an quận Đống Đa. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 03/5/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

4- Họ và tên: Nguyễn Hữu V, sinh năm 1992; Giới tính: Nam; ĐKHKTT: Thôn Đ Dương, xã Tảo Dương Văn, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền...): là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu Huân (đã chết); Con bà: Đặng Thị Bình; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 255, lập ngày 07/5/2020 tại Công an quận Đống Đa. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 03/5/2020, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 11/5/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

5- Họ và tên: Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1991; Giới tính: Nam; ĐKHKTT: Số 192B, phố Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền...): là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thái Hòa; Con bà: Mai Thị M; Vợ: H4 Thị Tâm.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 265, lập ngày 11/5/2020 tại Công an quận Đống Đa. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 03/5/2020, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 11/5/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: DO nghiệp tư nhân Hùng Ngọc L- Chủ do nghiệp bà Tăng Ngọc L; Địa chỉ: Số 35 Trần Quang Diệu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02giờ ngày 03/5/2020, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Đống Đa tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng 701 và 703 Khách sạn Ngọc L 2, số 1 tổ 87, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác phát hiện, thu giữ:

\* Tại phòng 701 Khách sạn Ngọc L 2 có các đối tượng: Vũ Thanh T, H4 Viết S (Sinh năm 2000, Trú tại: xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, Hà Nội), La Thị N (Sinh năm 2001, Trú tại: xã Lê Viễn, huyện S Động, Bắc G), Lê Thị Th T3 (Sinh ngày 12/9/2004, Trú tại: xã Hoàng Hà, huyện Hoàng Hóa, Thanh Hóa). Cơ quan điều tra đã thu giữ trong bồn cầu nhà vệ sinh trong phòng 701 có 01 túi nilông kích thước khoảng 03x05cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 đèn nháy; 01 loa nghe nhạc nhãn hiệu Harman Kardon. Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của T: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Grand I10 mang BKS: 30E-688.13, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám (Imei: 353899108253319) và 2.000.000 đồng tiền mặt.

Tại bản Kết luận giám định số: 3479/KLGD-PC09 ngày 12/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,274 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Thanh T khai nhận: Khoảng 23giờ ngày 02/5/2020, T rủ La Thị N đi thuê phòng nghỉ để sử dụng ma túy. T gọi điện qua Zalo cho Nguyễn Hồng O (Sinh năm 1975, trú tại: Số 28 ngõ 113 Thái Thịnh, phường Thịnh Q, quận Đống Đa, TP Hà Nội; là quản lý khách sạn Ngọc L 1) để đặt phòng. O bảo T đến Khách sạn Ngọc L 2 để thuê phòng do Khách sạn Ngọc L 1 không có phòng to, sau đó O gọi điện cho Nguyễn Quốc H (lễ tân Khách sạn Ngọc L 2) báo có khách đến thuê phòng. Sau đó T điều khiển xe ô tô BKS: 30E – 688.13 chở N đến Khách sạn Ngọc L 2 gặp H làm thủ tục thuê phòng. H biết T thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy nên đã bố trí cho T vào phòng 701. T mang theo túi xách đựng loa, đèn nháy đã chuẩn bị sẵn lên phòng 701 rồi rủ thêm S, T3 đến sử dụng ma túy cùng. Sau đó T liên hệ tài khoản Zalo tên “Hồng Ngọc” hỏi mua 0,5

chỉ Ketamine, 02 viên ma túy thuốc lắc với giá 2.400.000 đồng. Một lúc sau, có 01 người phụ nữ liên hệ với T để đưa ma túy, T đi ô tô đến trước nhà 1N Trần Q Diệu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội gặp người phụ nữ này để lấy 01 túi nilông bên trong có 02 viên nén thuốc lắc hình lục giác, 01 túi nilông bên trong có chứa ma túy Ketamine, 02 túi nilông này được quấn lại với nhau bằng băng dính đen. Sau khi lấy được ma túy, T mang về phòng 701 Khách sạn Ngọc L 2 rồi đặt lên bàn uống nước được kê ở giữa 02 giường ngủ trong phòng. Sau đó S, T3 đến phòng 701, T pha 01 viên ma túy thuốc lắc vào cốc coca uống cùng T3, còn N, S mỗi người sử dụng 0,5 viên ma túy thuốc lắc. Sau đó T lấy đĩa sứ trong nhà vệ sinh ra đổ 1 phần ma túy Ketamine ra xào, các đối tượng cùng sử dụng với nhau. Khi Cơ quan công an vào kiểm tra, S đã mang đĩa sứ đựng ma túy Ketamine vào rửa trong nhà vệ sinh. Cơ quan Công an phát hiện trong bồn cầu nhà vệ sinh 01 túi nilông đựng ma túy Ketamine, T khai nhận túi nilông chứa ma túy này là do T mua về để cho mọi người cùng sử dụng. Cơ quan Công an đã lập biên bản, thu giữ tang vật.

Tại Cơ quan điều tra, La Thị N, H4 Viết S, Lê Thị Th T3 đã khai nhận T2 bộ hành vi của mình phù hợp với lời khai của T.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra đã xác minh chủ tài khoản Zalo “Hồng Ngọc” tại Công ty cổ phần VNG nhưng không xác định được đối tượng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với 01 chiếc xe ô tô Hyundai Grand I10 mang BKS: 30E-688.13, SK: 547289, SM: 203015 thu giữ của T, qua xác minh xác định chiếc xe ô tô trên là của Công ty cổ phần Thương mại và Du lịch Phú Đ giao cho T để hoạt động taxi chở khách. Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe ô tô trên cho Công ty cổ phần Thương mại và Du lịch Phú Đ do ông H4 Đức Nhân (Sinh năm 1960, trú tại: 37 Lê Ngọc Hân, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội) là đại diện Công ty.

Đối với La Thị N, H4 Viết S và Lê Thị Th T3 đến phòng 701 Khách sạn Ngọc L 2 để cùng sử dụng trái phép chất ma túy với T. Kết quả xét nghiệm N, S, Th dương tính với ma túy tổng hợp nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với N, S, Th về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Nguyễn Hồng O là lễ tân Khách sạn Ngọc L 1, khi T liên hệ hỏi thuê phòng, O không biết T thuê phòng để sử dụng ma túy, do đó Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với 01 túi nilông kích thước khoảng 03x05cm bên trong chứa ma túy Ketamine; 01 đèn nháy; 01 loa nghe nhạc nhãn hiệu Harman Kardon, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám (Imei: 353899108253319) và 2.000.000 đồng tiền mặt thu giữ của T, Cơ quan điều tra đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa để xử lý theo quy định của pháp luật.

\* Cơ quan điều tra kiểm tra tại phòng 703 có các đối tượng: Hà Trường G, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Ngọc Q, Trần Thị Thúy Ng (Sinh năm 1994, Trú tại: Xóm 7, xã Hưng Châu, huyện Hưng Nguyên, Nghệ An). Thu giữ tang vật gồm: 01 túi nilông màu trắng kích thước khoảng 02x03cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilông màu trắng kích thước khoảng 04x07cm bên trong chứa chất bột màu xanh; 01 đĩa sứ màu trắng bên trên có dính tinh thể màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành dạng ống; 01 thẻ nhựa màu đen trắng ghi số 702; 01 đèn nháy màu trắng đen; 01 loa màu đen. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của G 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng.

Tại bản Kết luận giám định số: 3477/KLGĐ-PC09 ngày 12/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,785 gam.

- Chất bột màu xanh bên trong 01 túi nilông là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,103gam.

- Tinh thể trắng bên trong 01 túi nilông thu trên mặt đĩa sứ màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,658 gam.

- 01 thẻ nhựa màu trắng đen, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn thành ống đều có dính ma túy loại Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra Hà Trường G, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Ngọc Q khai nhận hành vi phạm tội của mình và khai: Khoảng 23giờ 30phút ngày 03/5/2020, sau khi sử dụng rượu, G, Q, V bàn nhau góp tiền mua ma túy về sử dụng, sau khi sử dụng ma túy xong sẽ chia tiền sau. V rủ Ng đi cùng để sử dụng ma túy. V đưa trước cho G 4.000.000 đồng để mua ma túy. Sau đó các đối tượng đến Khách sạn Ngọc L 2 thuê phòng nghỉ để sử dụng ma túy. Tại đây, V, Q vào gặp Nguyễn Quốc H thuê phòng 702, 703 với giá 400.000 đồng/phòng để sử dụng ma túy. V đã đưa trước 1.200.000 đồng và H xin 300.000 đồng tiền công. Q thuê loa, đèn nháy, đĩa sứ của H với giá 600.000 đồng để sử dụng ma túy. Sau khi thuê phòng, V, Q, Ng lên phòng 703 đợi G đi mua ma túy. G liên hệ qua số điện thoại 0344016686 của Lưu (chưa rõ nhân thân lai lịch) mua 03 viên ma túy thuốc lắc, 01 chỉ ma túy Ketamine với giá 5.200.000 đồng. Một lúc sau, G gặp Lưu tại trước số 104 Thái Thịnh, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội để mua 03 viên ma túy thuốc lắc, 02 túi nilông kích thước khoảng 02x03cm đựng ma túy Ketamine. G thanh toán trước 5.000.000 đồng và nợ lại Lưu 200.000 đồng. G mang ma túy vừa mua được về phòng 703 để sử dụng. Một lúc sau, H để loa, đèn nháy, đĩa sứ vào thang máy bấm lên tầng 7 và gọi điện vào máy bàn phòng 703 báo ra lấy đồ. Ng đi ra thang máy lấy loa, đèn nháy, đĩa sứ mang vào phòng. Sau đó các đối tượng ở tại phòng 703 mở nhạc, bật đèn nháy và sử dụng ma túy, G sử dụng 01 viên ma túy thuốc lắc, Q, V, Ng mỗi người sử dụng 0,5 viên ma túy thuốc lắc, 0,5 viên còn lại để trong túi

nilông. Sau khi sử dụng ma túy, các đối tượng nằm nghe nhạc, Ng lấy 01 túi nilông đựng ma túy Ketamine đổ lên đĩa sứ và dùng thẻ nhựa “xào”, Ng cuộn tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng thành dạng ống rồi đặt đĩa đựng ma túy lên bàn trang điểm. Các đối tượng chưa kịp sử dụng ma túy Ketamine thì bị Cơ quan công an kiểm tra, bắt giữ.

Đối với người đàn ông tên Lưu sử dụng số điện thoại 0344016686 là người đàn ông đã bán ma túy cho G, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh chủ sở hữu số điện thoại 0344016686 là anh Tô Mạnh H4 (Sinh năm 1992; Trú tại: Xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, Hà Nội). Tại Cơ quan điều tra anh H4 trình bày: Anh H4 không biết ai tên là Lưu, anh H4 không sử dụng số điện thoại 0344016686, anh H4 không bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với Trần Thị Thúy Ng là người cùng sử dụng trái phép chất ma túy cùng G, V, Q. Kết quả xét nghiệm Ng dương tính với ma túy tổng hợp nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Ng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với số ma túy thu giữ của G, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành dạng ống, 01 thẻ nhựa màu đen trắng ghi số 702, 01 đèn nháy màu trắng đen, 01 loa màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng thu giữ của G, Cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quốc H khai nhận: H là nhân viên lễ tân Khách sạn Ngọc L 2, quá trình làm việc H thấy khách thuê phòng sử dụng ma túy và có nhu cầu thuê loa, đèn nháy, đĩa sứ để sử dụng ma túy nên H đã mua loa, đèn nháy và cho khách thuê với giá 600.000 - 700.000 đồng, đối với mỗi phòng khách thuê sử dụng ma túy, H thu thêm 200.000 - 300.000 đồng phí phục vụ. Trong ca làm việc của H từ 00 giờ đến 08 giờ ngày 03/5/2020 có 02 nhóm khách gồm Vũ Thanh T, H4 Viết S, La Thị N, Lê Thị Th T3 và Hà Trường G, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Ngọc Q, Trần Thị Thúy Ng đến thuê phòng. H biết mục đích khách thuê phòng là để sử dụng ma túy nên đã sắp xếp nhóm của Vũ Thanh T vào phòng 701, nhóm của Hà Trường G vào phòng 702, 703 của Khách sạn Ngọc L 2. Ngoài ra, H còn cho nhóm của G thuê loa, đèn nháy và đĩa sứ để sử dụng ma túy với giá 600.000 đồng. Việc H cho khách thuê phòng, loa, đèn nháy để sử dụng ma túy thì chủ khách sạn là bà Tăng Ngọc L (Sinh năm: 1965, Trú tại: Số 16/63 Thái Thịnh, Thịnh Q, Đống Đa, Hà Nội) không biết. Cơ quan điều tra đã tạm giữ của H số tiền 900.000 đồng.

Bà Tăng Ngọc L là chủ Khách sạn Ngọc L 2 trình bày: Bà L là chủ doanh nghiệp tư nhân Hùng Ngọc L, doanh nghiệp này sở hữu hệ thống Khách sạn Ngọc L 1 và Ngọc L 2. Nguyễn Quốc H là nhân viên lễ tân Khách sạn Ngọc L 2, việc H cho khách thuê phòng và thuê loa, đèn nháy, đĩa sứ để sử dụng ma túy tại Khách sạn

Ngọc L 2, bà L không biết, bà L không cho khách bay lặc và sử dụng ma túy tại khách sạn nên Cơ quan điều tra không xử lý. Ngày 22/7/2020 Ủy ban nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với DO nghiệp tư nhân Hùng Ngọc L về hành vi Để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực mình quản lý và Hoạt động kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về an ninh, trật tự mà không có Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.

**Tại phiên tòa:**

- Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội đã truy tố.

- Bản cáo trạng số 365/CT-VKSĐĐ, ngày 19/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố Nguyễn Quốc H về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Vũ Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hà Trường G, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Ngọc Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, c, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H mức án từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Thanh T mức án từ 20 đến 24 tháng tù.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Trường G mức án từ 16 đến 20 tháng tù.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu V mức án từ 16 đến 20 tháng tù.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q mức án từ 16 đến 20 tháng tù.

Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy, đĩa sù, thẻ nhựa màu trắng đen. Tịch thu sung công đèn nháy; loa nghe nhạc; đầu thu camera; điện thoại di động thu giữ của T, G; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 900.000 đồng thu giữ của H. Trả lại cho T 2.000.000 đồng.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện:

Trong khoảng thời gian từ 01 giờ đến 01 giờ 30 phút ngày 03/5/2020, tại Khách sạn Ngọc L 2 ở số 1, tổ 87, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội, Nguyễn Quốc H có hành vi cho 02 nhóm khách (nhóm 1 gồm: Vũ Thanh T, H4 Viêt S, La Thị N, Lê Thị Th T3; nhóm 2 gồm: Hà Trường G, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Ngọc Q, Trần Thị Thúy Ng) thuê phòng 701, 703 Khách sạn Ngọc L 2 để sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an quận Đống Đa phát hiện bắt quả tang. Trong nhóm khách có Lê Thị Th T3 (Sinh ngày 12/9/2004) là người dưới 16 tuổi.

Ngày 03/5/2020 Vũ Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (1,274 gam ma túy loại Ketamine) mục đích để sử dụng.

Ngày 03/5/2020 Hà Trường G, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Ngọc Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (1,443 gam ma túy loại Ketamine và 0,103 gam ma túy loại MDMA) với mục đích để sử dụng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc H đủ dấu hiệu cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 256 Bộ luật hình sự. Do bị cáo H phạm tội 02 lần trở lên, chứa chấp 02 nhóm khách gồm 08 người sử dụng trái phép chất ma túy trong đó có Lê Thị Th T3 là người dưới 16 tuổi nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm b,c,d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của Vũ Thanh T đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của Hà Trường G, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Ngọc Q đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội truy tố các bị cáo H, T, G, V, Q về tội danh, điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện làm tổn hại sức khỏe con người, là mầm mống của các loại tội phạm khác, nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi chứa



chấp, mua bán, tàng trữ... trái phép chất ma túy. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi và là các đối tượng nghiện nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, nhằm đảm bảo tính giáo dục đối với các bị cáo và làm bài học ngăns chung.

[4] Xét vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy:

Bị cáo Nguyễn Quốc H sử dụng khách sạn nơi mình làm việc để tiếp tay, bao che cho các bị cáo tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nhằm mục đích hưởng lợi nên cần buộc bị cáo phải chịu mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công với cách mạng nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Vũ Thanh T là đối tượng nghiện, mua ma túy tàng trữ để sử dụng và cho người khác sử dụng cùng. Nhân thân bị cáo xấu, có 01 tiền sự đã hết thời hiệu, 03 tiền án đã được xóa án tích, 01 tiền án chưa được xóa án tích cũng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Điều đó chứng tỏ bị cáo đã được giáo dục, cải tạo bằng pháp luật nhưng vẫn không chịu tu dưỡng rèn luyện trở thành công dân tốt mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với các bị cáo Hà Trường G, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Ngọc Q cùng rủ nhau góp tiền mua, tàng trữ ma túy để sử dụng nên vai trò các bị cáo là Ngng nhau. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo V, G gia đình có công với cách mạng, có thành tích trong công tác nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 đối với các bị cáo V, G.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 3 Điều 256 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên

tòa cho thấy các bị cáo hiện làm tự do, thu nhập không ổn định; vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Giám định viên, cán bộ điều tra và Vũ Thanh T, Nguyễn Quốc H, Lê Thị Th T3, H4 Viết S, La Thị N; 02 phong bì niêm phong có chữ ký của Giám định viên, cán bộ điều tra và Hà Trường G, Nguyễn Quốc H, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Ngọc Q, Trần Thị Thúy Ng; 01 đĩa niêm phong có chữ ký của Giám định viên, cán bộ điều tra và Hà Trường G, Nguyễn Quốc H, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Ngọc Q, Trần Thị Thúy Ng; 01 đĩa sứ hình chữ nhật; có liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Giám định viên, cán bộ điều tra và Hà Trường G, Nguyễn Quốc H, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Ngọc Q, Trần Thị Thúy Ng trong có 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng có liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung công.

- 01 đèn nháy; 01 đèn nháy màu trắng đen; 01 loa nghe nhạc hình trụ nhãn hiệu harman/kardon; 01 loa màu đen đường kính khoảng 25cm; 01 bộ đầu thu camera màu trắng nhãn hiệu Hikvision thu giữ của khách sạn Ngọc L 2; 900.000 đồng thu giữ của Nguyễn Quốc H; 01 điện thoại di động Iphone màu xám thu giữ của Vũ Thanh T; 01 điện thoại Samsung màu hồng thu giữ của Hà Trường G; có liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung công.

- 2.000.000 đồng thu giữ của Vũ Thanh T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo T nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành phần án phí.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố: Nguyễn Quốc H phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Vũ Thanh T, Hà Trường G, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Ngọc Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

1- Áp dụng điểm b,c,d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2020.

\* Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Thanh T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2020.

\* Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Hà Trường G 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu V 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/5/2020 đến ngày 11/5/2020.

\* Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/5/2020 đến ngày 11/5/2020.

\* Về hình phạt bổ sung: Không phạt tiền đối với các bị cáo.

2- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Giám định viên, cán bộ điều tra và Vũ Thanh T, Nguyễn Quốc H, Lê Thị Th T3, H4 Viết S, La Thị N; 02 phong bì niêm phong có chữ ký của Giám định viên, cán bộ điều tra và Hà Trường G, Nguyễn Quốc H, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Ngọc Q, Trần Thị Thúy Ng; 01 đĩa niêm phong có chữ ký của Giám định viên, cán bộ điều tra và Hà Trường G, Nguyễn Quốc H, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Ngọc Q, Trần Thị Thúy Ng; 01 đĩa sứ hình chữ nhật.

- Tịch thu sung công 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Giám định viên, cán bộ điều tra và Hà Trường G, Nguyễn Quốc H, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Ngọc Q, Trần Thị Thúy Ng trong có 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 đèn nháy; 01 đèn nháy màu trắng đen; 01 loa nghe nhạc hình trụ nhãn hiệu harman/kardon; 01 loa màu đen đường kính khoảng 25cm; 01 bộ đầu thu camera màu trắng nhãn hiệu Hikvision; 900.000 đồng thu giữ của Nguyễn Quốc H; 01 điện thoại di động Iphone màu xám của Vũ Thanh T; 01 điện thoại Samsung màu hồng của Hà Trường G.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Thanh T 2.000.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành phần án phí.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 41 ngày 05/11/2020 của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa và Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa và 02 Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 02/10/2020.

3- *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc Nguyễn Quốc H, Vũ Thanh T, Hà Trường G, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Ngọc Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo, người liên quan;
- VKS ND quận Đống Đa;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- UBKT Đảng ủy Trung đoàn 600, Bộ tư lệnh cảnh vệ;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**NGUYỄN PHƯƠNG THÚY**